

**CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG DP MEDIA**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG DP MEDIA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DP MEDIA COMMUNICATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109639468

**3. Ngày thành lập:** 20/05/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tầng 4 Toà nhà 78 Trung Kính, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 098 8287555

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                        | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | In ấn                                                                                                                                                                                            | 1811        |
| 2.  | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                                         | 1812        |
| 3.  | Sao chép bản ghi các loại                                                                                                                                                                        | 1820        |
| 4.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>Đại lý bán hàng hóa<br>Môi giới mua bán hàng hóa<br>(Trừ hoạt động đấu giá)                                                                   | 4610        |
| 5.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                              | 4651        |
| 6.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                               | 4652        |
| 7.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                           | 4741        |
| 8.  | Xuất bản phần mềm<br>( Trừ hoạt động xuất bản phẩm)                                                                                                                                              | 5820        |
| 9.  | Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình<br>( Trừ hoạt động liên kết sản xuất chương trình đối với các chương trình phát thanh, truyền hình thời sự - chính trị) | 5911(Chính) |
| 10. | Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình<br>(Trừ hoạt động phát hành chương trình truyền hình)                                                                  | 5913        |
| 11. | Lập trình máy vi tính                                                                                                                                                                            | 6201        |
| 12. | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                              | 6202        |
| 13. | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                                                                                  | 6209        |
| 14. | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                                                                                               | 6311        |
| 15. | Cổng thông tin<br>( Loại trừ hoạt động báo chí)                                                                                                                                                  | 6312        |
| 16. | Quảng cáo                                                                                                                                                                                        | 7310        |
| 17. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                                         | 7320        |
| 18. | Hoạt động nhiếp ảnh<br>( trừ - Hoạt động của phóng viên ảnh)                                                                                                                                     | 7420        |
| 19. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                        | 8230        |
| 20. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>-Xuất nhập khẩu những mặt hàng công ty kinh doanh                                                        | 8299        |

**6. Vốn điều lệ:** 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán: 6.000**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông         | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | NGUYỄN<br>HÙNG ĐIẾP | Thôn Hải Yến, Xã<br>Hải Triều, Huyện<br>Tiên Lữ, Tỉnh<br>Hưng Yên, Việt<br>Nam     | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 3.840         | 3.840.000.000            | 64,000       | C4889705                                                                                                               |            |
|     |                     |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                    | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                    | Tổng số                            | 3.840         | 3.840.000.000            | 64,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                    |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | LÊ VĂN KIÊN         | Thôn Trúc Nộ, Xã<br>Xuân Trúc,<br>Huyện Ân Thi,<br>Tỉnh Hưng Yên,<br>Việt Nam      | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 1.800         | 1.800.000.000            | 30,000       | 0330900013<br>83                                                                                                       |            |
|     |                     |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                    | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                    | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                    | Tổng số                            | 1.800         | 1.800.000.000            | 30,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                     |                                                                                    |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                         |                                                                                  |                                    |     |             |       |           |
|---|-------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-----|-------------|-------|-----------|
| 3 | NGUYỄN<br>THÚY<br>HƯỜNG | Thôn Thanh Tân,<br>Xã Trù Hựu,<br>Huyện Lục Ngạn,<br>Tỉnh Bắc Giang,<br>Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 360 | 360.000.000 | 6,000 | 122293099 |
|   |                         |                                                                                  | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0   | 0           | 0,000 |           |
|   |                         |                                                                                  | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0   | 0           | 0,000 |           |
|   |                         |                                                                                  | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0   | 0           | 0,000 |           |
|   |                         |                                                                                  | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0   | 0           | 0,000 |           |
|   |                         |                                                                                  | Tổng số                            | 360 | 360.000.000 | 6,000 |           |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức | Loại cổ<br>phần | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ; giá trị<br>tương đương<br>bằng tiền nước<br>ngoài, nếu có) | Tỷ lệ<br>(%) | Số hộ chiếu<br>đối với cá<br>nhân; Mã<br>số doanh<br>nghiệp đối<br>với doanh<br>nghiệp; Số<br>Quyết định<br>thành lập<br>đối với tổ<br>chức | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN HÙNG ĐIẾP

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 29/05/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: C4889705

Ngày cấp: 27/03/2018

Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh

Địa chỉ thường trú: Thôn Hải Yến, Xã Hải Triều, Huyện Tiên Lữ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Hải Yến, Xã Hải Triều, Huyện Tiên Lữ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội